

HOÃN CHẤP HÀNH HÌNH PHẠT TÙ THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

TRẦN VĂN THUƠNG

Công ty Luật TNHH Golden Law

Golden Law Law Firm Limited

Email: tvthuong@hcmulaw.edu.vn

LÊ VŨ HUY

Khoa Luật Hình sự, Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh

Faculty of Criminal Law, Ho Chi Minh City University of Law

Email: lvhuy@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Hoãn chấp hành hình phạt tù là một biện pháp thể hiện tính nhân đạo trong việc áp dụng pháp luật hình sự. Bài viết phân tích các quy định về hoãn chấp hành hình phạt tù theo luật hình sự Việt Nam, đánh giá thực tiễn áp dụng trong các vụ án. Bên cạnh đó, bài viết còn so sánh quy định về hoãn chấp hành hình phạt tù của Việt Nam với pháp luật một số nước, từ đó học tập một số kinh nghiệm nhằm hoàn thiện quy định về hoãn chấp hành hình phạt tù trong luật hình sự Việt Nam.

Từ khóa: hoãn chấp hành hình phạt tù, luật hình sự, luật tố tụng hình sự, hình phạt tù

Abstract

Postponement of imprisonment execution is a measure that embodies humanitarian principles in the application of criminal law. This article analyzes the regulations on the threshold for serving prison sentences under Vietnamese law and assesses the practical application of these regulations in legal services. Furthermore, the article compares Vietnam's legal provisions on the threshold for serving prison sentences with those of several other countries. Based on this comparison, it seeks to draw lessons and recommendations for improving regulations on the enforcement of criminal sentences in Vietnamese law.

Keywords: postponement of imprisonment execution, criminal law, criminal procedure law, prison sentence

DOI: <https://doi.org/10.70236/tckhplvn.304>

Ngày nhận bài: 07/05/2025

Ngày duyệt đăng: 28/06/2025

C

hế định hoãn chấp hành hình phạt tù (CHHP tù) được xây dựng nhằm thể hiện một cách sâu sắc nguyên tắc nhân đạo của Nhà nước ta đối với người phạm tội. Tuy nhiên, các quy định của pháp luật về hoãn CHHP tù vẫn còn tồn tại bất cập, thực tiễn áp dụng vẫn còn vướng mắc, chẳng hạn như: còn tồn tại một số trường hợp áp dụng chưa đúng, chưa đảm bảo điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định về hoãn CHHP tù; chưa quy định rõ về cơ quan có thẩm quyền kết luận và nội dung cần kết luận đối với trường hợp “bệnh nặng” và “có thai” để làm căn cứ áp dụng quy định hoãn CHHP tù; quyết định hoãn CHHP tù những thời hạn khác nhau và có những trường hợp chênh lệch rất nhiều; chưa có quy định về việc kiểm tra sức khỏe của người được hoãn trong thời gian hoãn để xác định tình trạng sức khỏe họ đã hồi phục; các căn cứ/trường hợp hủy quyết định hoãn CHHP tù chưa thống nhất... Chính vì vậy, cần tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy định về hoãn CHHP tù trong pháp luật hình sự Việt Nam.

1. Quy định hoãn chấp hành hình phạt tù trong luật hình sự Việt Nam

1.1. Đối tượng được hoãn chấp hành hình phạt tù

Theo quy định tại Điều 67 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017, 2025 (sau đây gọi tắt là BLHS năm 2015), các đối tượng có thể được hoãn chấp hành hình phạt tù bao gồm:

- Người bị bệnh nặng

Căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP ngày 10/06/2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự về thời hiệu thi hành bản án, miễn chấp hành hình phạt, giảm mức hình phạt đã tuyên, giảm thời hạn chấp hành hình phạt trong trường hợp đặc biệt, hoãn chấp hành hình phạt tù, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù (Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP) thì: “Bị bệnh nặng” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 67 BLHS năm 2015 là trường hợp người bị xử phạt tù đang bị bệnh hiểm nghèo hướng dẫn tại khoản 4 Điều này hoặc đang bị bệnh khác tới mức không thể chấp hành hình phạt và nếu phải chấp hành hình phạt sẽ nguy hiểm đến tính mạng của họ”.

Khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP quy định về “Mắc bệnh hiểm nghèo” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 62, Điều 64, khoản 2 Điều 105 của Bộ LHS năm 2015 là trường hợp người bị kết án đang bị bệnh nguy hiểm đến tính mạng, khó có phương thức chữa trị (ví dụ: ung thư giai đoạn cuối, nhiễm HIV đã chuyển giai đoạn lâm sàng IV, lao nặng độ 4 kháng thuốc, xơ gan cổ chướng, suy tim độ III trở lên, suy thận độ IV trở lên) hoặc mắc bệnh khác dẫn đến không có khả năng tự phục vụ bản thân, tiên lượng xấu, nguy cơ tử vong cao.

- Phụ nữ có thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi

Điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP quy định: Trường hợp người bị xử phạt tù là phụ nữ có thai không phân biệt họ cố tình có thai và sinh con liên tục để trốn tránh nghĩa vụ thi hành án phạt tù hay không hoặc phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi không phân biệt là con đẻ hay con nuôi thì có thể được hoãn chấp hành hình phạt tù cho đến khi con đủ 36 tháng tuổi.

- Người lao động duy nhất trong gia đình, nếu phải chấp hành hình phạt tù thì gia đình sẽ gặp khó khăn đặc biệt.

Theo khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP thì tình tiết “gia đình sẽ gặp khó khăn đặc biệt” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 67 của BLHS năm 2015 là trường hợp người bị kết án là lao động duy nhất trong gia đình, được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gia đình người đó cư trú xác nhận là đúng và thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Gia đình của người bị kết án gặp tai nạn, ốm đau, thiên tai, hỏa hoạn hoặc sự kiện bất khả kháng dẫn đến không còn tài sản gì đáng kể, không có thu nhập hoặc có thu nhập nhưng dưới mức chuẩn hộ nghèo;

+ Bố, mẹ, vợ, chồng, con của người bị kết án ốm đau kéo dài mà không có người chăm sóc.

Đối tượng này có thể được hoãn chấp hành hình phạt tù trừ trường hợp người đó bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc các tội khác là tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

- Người bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, do nhu cầu công vụ

Để thỏa mãn trường hợp này, người được hoãn chấp hành hình phạt tù phải bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, do nhu cầu công vụ.

Theo khoản 10 Điều 2 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP thì tình tiết “Do nhu cầu công vụ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 67 của BLHS là trường hợp cơ quan có thẩm quyền thấy cần thiết phải có người bị xử phạt tù để thực hiện

công vụ nhất định và nếu bắt họ đi chấp hành hình phạt tù ngay thì chưa có người thay thế họ.

1.2. Điều kiện hoãn chấp hành hình phạt tù

Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP thì người bị xử phạt tù có thể được hoãn chấp hành hình phạt khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 67 của Bộ LHS năm 2015

- Có nơi cư trú rõ ràng

- Sau khi bị xử phạt tù không có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không có căn cứ cho rằng họ bỏ trốn

Ngoài ra, tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP cũng hướng dẫn: Tòa án cũng có thể cho người bị xử phạt tù thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 67 BLHS năm 2015 nhưng không đáp ứng một trong các điều kiện hướng dẫn tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này được hoãn chấp hành hình phạt tù nhưng phải gắn với hoàn cảnh đặc biệt và phải xem xét thận trọng, chặt chẽ.

1.3. Thời hạn hoãn chấp hành hình phạt tù

Tại khoản 1 Điều 67 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định thời hạn hoãn CHHP tù đối với từng đối tượng, cụ thể như sau: đối với người bị bệnh nặng thì được hoãn cho đến khi sức khỏe được hồi phục; phụ nữ có thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi thì được hoãn cho đến khi con đủ 36 tháng tuổi; người bị kết án là lao động duy nhất trong gia đình, nếu phải chấp hành hình phạt tù thì gia đình sẽ gặp khó khăn đặc biệt, được hoãn đến 01 năm; người bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, do nhu cầu công vụ, thì được hoãn đến 01 năm.

2. Quy định về hoãn chấp hành hình phạt một số nước trên thế giới

Khảo cứu pháp luật trên thế giới như Nhật Bản, Pháp, Nga...cho thấy hệ thống tư pháp hình sự nhiều nước ghi nhận chế định này, tuy nhiên có rất nhiều điểm khác biệt: về tên gọi, các trường hợp hoãn CHHP, điều kiện hoãn, thời hạn hoãn, hệ quả của việc hoãn chấp hành hình phạt.

2.1. Pháp luật của Nhật Bản

BLHS Nhật Bản ban hành năm 1907, phản ánh rõ rệt sự ảnh hưởng của lý thuyết luật Hình sự Đức và BLHS của Đức. BLHS của Nhật Bản đã được sửa đổi một phần vào năm 1941 để đáp ứng nhu cầu quốc phòng trong thời chiến, được sửa đổi lớn vào năm 1947 để phù hợp với Hiến pháp thời kỳ hậu chiến, và đã trải qua vài sửa đổi nhỏ kể từ đó. Tuy nhiên, bên cạnh những sửa đổi này, một dự án sửa đổi toàn diện đã được triển khai từ năm 1921, và hai bản dự thảo quan trọng đã được công khai trong suốt nửa thế kỷ kể từ khi Bộ luật này được ban hành. Quy định về hoãn chấp hành hình phạt tù được quy định tại Điều 25 trong BLHS Nhật Bản.¹ Bên cạnh đó, thủ tục của hoãn CHHP tù được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), Phần VII: Thi hành các quyết định với những điều kiện sau:

1 Bộ Tư pháp - Ban dự thảo Bộ luật Hình sự sửa đổi, *Bộ luật hình sự Nhật Bản*, người dịch Nguyễn Văn Hoàn, hiệu chỉnh: Ưông Chu Lưu, 1994.

Về đối tượng hoãn CHHP tù, không chỉ người bị kết án phạt tù được hoãn thi hành án phạt tù mà người bị phạt tiền cũng có thể được hoãn thi hành án (Điều 25 BLHS Nhật Bản).² Có thể thấy, so với pháp luật Việt Nam, Bộ luật Hình sự Nhật Bản không có quy định hoãn chấp hành hình phạt tù riêng biệt mà quy định “hoãn thi hành án” nói chung cả đối với người bị kết án phạt tù và người bị phạt tiền.

Về điều kiện được hoãn CHHP tù, các yếu tố để xem xét bao gồm: (i) người trước đây chưa được hoãn tù lao động bắt buộc hoặc một hình phạt nặng hơn; (ii) người tuy trước đây đã bị kết án tù lao động không bắt buộc hoặc một hình phạt nặng hơn nhưng họ đã không bị kết án lại những hình phạt đó trong vòng 5 năm kể từ ngày hình phạt trước đây đã được chấp hành xong hoặc đã được miễn.

Điều 482 BLTTHS Nhật Bản, trong trường hợp có bất kỳ lý do dưới đây đối với một người đã bị kết án phạt tù có hoặc không có việc làm hoặc phạt tù không có việc làm, thì việc thi hành án có thể bị đình chỉ theo chỉ đạo của công tố viên của văn phòng công tố tương ứng với Tòa án tuyên án hoặc theo chỉ đạo của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát địa phương, nơi có thẩm quyền xét xử nơi cư trú của người bị kết án vào thời điểm được đề cập: (i) Việc thi hành án có nguy cơ gây tổn hại đến sức khỏe của người đó hoặc sợ rằng người đó không thể sống sót sau khi chấp hành án; (ii) Người từ 70 tuổi trở lên; (iii) Người đó đang mang thai từ 150 ngày trở lên; (iv) Chưa đủ 60 ngày kể từ ngày sinh con; (v) Sợ rằng việc thi hành án sẽ gây ra tổn hại không thể khắc phục được; (vi) Ông bà hoặc cha mẹ của người đó từ 70 tuổi trở lên, ốm nặng hoặc tàn tật và không có người thân thích nào khác có thể chăm sóc; (vii) Con, cháu của người đó là trẻ sơ sinh và không có người thân thích nào khác có thể chăm sóc; (viii) Còn có những lý do quan trọng khác”.

Một điểm đáng chú ý là Điều 482 BLTTHS Nhật Bản chỉ quy định những điều kiện đối với người bị kết án phạt tù, chứ không quy định điều kiện để một người được hoãn phạt tiền. Có thể thấy BLTTHS Nhật Bản đã liệt kê rất nhiều lý do, đối tượng được hoãn chấp hành hình phạt tù.

Về thời hạn hoãn thi hành hình phạt tù, BLHS Nhật Bản chỉ cho phép hoãn thi hành án từ 1-5 năm và chỉ được hoãn một lần (Điều 25 BLHS Nhật Bản).

Về hủy bỏ hoãn thi hành hình phạt tù, theo Điều 26-2 BLHS Nhật Bản: Việc hoãn thi hành toàn bộ án phạt có thể bị hủy bỏ trong các trường hợp sau: (i) khi có tội phạm khác được thực hiện trong thời gian hoãn và bị phạt tiền cho tội phạm đó; (ii) khi người bị quản chế theo quy định của đoạn (1) của Điều 25-2 không tuân thủ bất kỳ điều kiện nào của chế độ quản chế và các hoàn cảnh liên quan đến sự vi phạm đó là nghiêm trọng; (iii) khi phát hiện rằng, trước khi một người được cấp hoãn cho một tội phạm, người đó đã bị kết án tù không có lao động hoặc phạt nặng hơn cho một tội phạm khác và được cấp hoãn thi hành án cho toàn bộ án phạt đó.

2.2. Pháp luật của Pháp

Hoãn chấp hành hình phạt được quy định tại Điều 720-1-1 thuộc Chương Tạm dừng và thi hành án Phần II, chương II (Thi hành án tạm giữ) của Bộ luật Tố tụng hình sự của Pháp (bổ sung vào Đạo luật số 2002-303 ngày 04/3/2002, Điều

2 Điều 25 BLHS Nhật Bản quy định: Người bị kết án phạt tù (có hoặc không có lao động bắt buộc) với thời hạn không quá 3 năm hoặc phạt tiền không quá 300.000 yên thì có thể được hoãn thi hành bản án từ 1-5 năm từ ngày bản án có hiệu lực.

10, Công báo ngày 05/3/2002); (Luật số 2004-204 ngày 09/3/2004, Điều 192, Công báo ngày 10/3/2004, có hiệu lực từ ngày 01/ 1/2005), sửa đổi năm 2006, lần sửa đổi mới nhất là 02/01/2025.

Về đối tượng áp dụng hoãn chấp hành hình phạt, đối tượng áp dụng hoãn chấp hành hình phạt tù khá rộng, không chỉ là người bị kết án mà còn là cả phạm nhân đang chấp hành hình phạt. Giống như pháp luật Việt Nam, hoãn chấp hành hình phạt tù trong Bộ luật Tố tụng hình sự Pháp không áp dụng với tất cả các hình phạt chính mà chỉ áp dụng đối với hình phạt tù.

Về điều kiện áp dụng hoãn chấp hành hình phạt tù, tù nhân đang bị bệnh tật, hoặc tình trạng sức khỏe của họ về lâu dài không phù hợp với việc bị giam giữ, tuy nhiên quy định này không áp dụng cho những người nhập viện và bị giam giữ trong trại tâm thần. Tình trạng bệnh tật hoặc sức khỏe của người được áp dụng hoãn chấp hành hình phạt tù dựa trên kết quả giám định y khoa, xác nhận người bị kết án thuộc một trong các trường hợp nêu trên. Tuy nhiên, trong trường hợp khẩn cấp, việc tạm đình chỉ có thể được ra quyết định dựa trên giấy chứng nhận y khoa do, bác sĩ phụ trách cơ sở y tế nơi người bị kết án đang được điều trị, hoặc người thay thế bác sĩ này cấp. (Điều 720-1-1 Bộ luật Tố tụng hình sự Pháp).

Về thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù, Bộ luật Tố tụng hình sự Pháp không quy định cụ thể thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù, thời hạn tối đa là bao nhiêu mà để cho Thẩm phán cân nhắc từng hoàn cảnh đối tượng mà xem xét các điều kiện hoãn chấp hành hình phạt tù còn hay hết để áp dụng (Điều 720-1-1 Bộ luật Tố tụng hình sự Pháp).³

Về việc kiểm tra y tế và chấm dứt quyết định tạm đình chỉ, Thẩm phán thi hành án có quyền yêu cầu: (i) thực hiện giám định y khoa bất cứ lúc nào đối với người đang hưởng tạm đình chỉ. (ii) chấm dứt quyết định tạm đình chỉ, nếu: không còn đủ điều kiện y tế để tiếp tục tạm đình chỉ, hoặc người bị kết án vi phạm các nghĩa vụ đã bị áp đặt, hoặc tái xuất hiện nguy cơ phạm tội nghiêm trọng. Quyết định của thẩm phán thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 712-6.

2.3. *Pháp luật hình sự của Liên bang Nga*

Trong luật hình sự Liên bang Nga, hoãn chấp hành hình phạt được quy định tại Điều 82 và 82.1 Chương 12 Mục IV: Miễn trách nhiệm hình sự và hình phạt, Bộ luật Hình sự Liên bang Nga (1996)⁴ tại Điều 82 và 82.1. Việc hoãn thi hành án theo Điều 82.1 Bộ luật Hình sự Liên bang Nga nhằm hỗ trợ những người bị kết án được công nhận là nghiện ma túy, tạo điều kiện cho họ được điều trị và phục hồi trong môi trường không bị tước quyền tự do. Xuất phát từ thực tế áp dụng Điều 82 Bộ luật Hình sự Liên bang Nga, Hội đồng Thẩm phán Tòa án Tối cao

3 Điều 720-1-1 Bộ luật Tố tụng hình sự Pháp: “Ở bất kỳ giai đoạn nào, thẩm phán thi hành hình phạt có thể ra lệnh giám định y tế đối với tù nhân đã được hoãn thi hành hình phạt tù và ra lệnh chấm dứt, đình chỉ nếu các điều kiện của nó không còn được đáp ứng. Nếu án phạt đình chỉ đã được ban hành trong một vụ trọng tội, thì phải có báo cáo y tế chuyên môn để xác định việc điều kiện đình chỉ có còn đáp ứng hay không phải được tiến hành 6 tháng một lần”...

4 Голоднюк М.Н., Зубкова В.И., Крылова Н.Е., Кузнецова Н.Ф., Леонтьев Б.М., Серебренникова А.В., Ткачевский Ю.М., Якубов А.Е., Курс уголовного права, 2002 Том 2. Общая часть. Учение о наказании (Тạm dịch: Giáo trình Luật Hình sự. Phần chung. Tập 2: Học thuyết về hình phạt), Под ред. Н. Ф. Кузнецовой, И. М. Тяжковой, ИКД Зерцало-М Москва, 2002.

Liên bang Nga đã ban hành Nghị quyết ngày 19 tháng 12 năm 2023, số 47 hướng dẫn quy định này (sau đây gọi là Nghị quyết số 47/2023).

Đối với hoãn chấp hành hình phạt được quy định tại Điều 82 Bộ luật Hình sự Liên bang Nga, đối tượng được xem xét áp dụng hoãn chấp hành hình phạt gồm: phụ nữ có thai, có con dưới 14 tuổi; phụ nữ hoặc nam giới có con dưới 14 tuổi và là người duy nhất nuôi con (khoản 1 Điều 82 Bộ luật Hình sự Liên bang Nga).⁵ Nghị quyết số 47 có giải thích: Một người cha chỉ được công nhận là cha mẹ duy nhất nếu người mẹ của đứa trẻ: (i) đã qua đời; (ii) bị tước quyền nuôi con; (iii) không thể thực hiện trách nhiệm nuôi dạy con vì lý do đặc biệt khác. Việc hoãn thi hành án sẽ không được áp dụng đối với những người đã bị Tòa án ra quyết định hạn chế quyền làm cha mẹ hoặc bị tước quyền này, cũng như đối với những thân thích gần khác của đứa trẻ hoặc người giám hộ.

Việc hoãn chấp hành án không áp dụng cho những trường hợp như sau:

(i) Bị kết án tù vì tội xâm phạm tình dục trẻ em dưới mười bốn tuổi

(ii) Bị kết án tù trên 5 năm vì các tội có tính chất khủng bố (quy định tại các điều 205, 205.1, 205.2, 205.3, 205.4, 205.5, Điều 211 Bộ luật Hình sự Liên bang Nga), cũng như là các tội liên quan đến việc thực hiện các hoạt động khủng bố quy định tại các điều 277, 278, 279 và 360 Bộ luật Hình sự Liên bang Nga.

Hệ quả của hoãn chấp hành hình phạt được chia thành hai trường hợp: người bị kết án nuôi con và đảm bảo đủ điều kiện sống tốt cho trẻ; người bị kết án bỏ rơi con hoặc trốn tránh trách nhiệm nuôi con. Đối với trường hợp người bị kết án đã từ bỏ con hoặc tiếp tục trốn tránh nghĩa vụ nuôi con sau khi bị cảnh cáo bởi cơ quan kiểm soát hành vi của người bị kết án, đối với người được hoãn chấp hành án, thì theo đề nghị của cơ quan này, Tòa án có thể: hủy bỏ việc đình chỉ chấp hành án và đưa người bị kết án đến chấp hành án (khoản 2 Điều 82 Bộ luật Hình sự Liên bang Nga).

Bên cạnh đó, khoản 9 Nghị quyết số 47 còn dự liệu một trường hợp là: Khi xảy ra các trường hợp: đứa trẻ đủ 14 tuổi, hoặc đứa trẻ qua đời, hoặc thai kỳ chấm dứt vì lý do y tế, Tòa án sẽ xem xét việc miễn thi hành án hoặc miễn phần án còn lại, kèm theo xóa án tích, hoặc chuyển hình phạt còn lại sang hình thức khác.

Về thời hạn hoãn chấp hành hình phạt, BLHS Liên bang Nga không quy định cụ thể vấn đề này. Tuy nhiên từ nội dung của việc áp dụng hoãn CHHP cho thấy, thời hạn hoãn CHHP rất dài, thậm chí có thể từ khi phụ nữ mang thai đến khi đứa trẻ đạt 14 tuổi. Thời gian hoãn CHHP có thể được tính vào thời gian CHHP nếu người bị kết án nuôi con và đảm bảo điều kiện sống tốt cho trẻ; thậm chí miễn CHHP.

Đối với trường hợp hoãn chấp hành án cho người nghiện ma túy, theo khoản 1 Điều 82.1 Luật Hình sự Liên bang Nga, các đối tượng được hoãn: người bị kết án lần đầu với hình phạt tù do phạm tội theo khoản 1 Điều 228 (Tàng trữ trái phép chất ma túy); khoản 1 Điều 231 (Trồng cây chứa chất ma túy), Điều 233 (Buôn bán thiết bị, nguyên liệu để sản xuất ma túy) nếu được xác nhận là người nghiện ma túy và tự nguyện xin tham gia điều trị, phục hồi y tế và xã hội, Tòa án có thể quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù cho đến khi hoàn thành chương trình điều trị, phục hồi y tế và xã hội, nhưng không quá 5 năm. Đồng thời BLHS Liên

5 Khoản 1 Điều 82 Bộ luật Hình sự Liên bang Nga (sửa đổi, bổ sung năm 2024).

bang Nga cũng quy định về hủy hoãn chấp hành hình phạt tại khoản 2 điều 82.1, miễn chấp hành hình phạt sau khi phục hồi tại khoản 3 Điều 82.1, hủy hoãn chấp hành hình phạt khi phạm tội khác tại khoản 4 Điều 82.1.

2.4. Nhận xét chung về quy định của Pháp, Nhật Bản và Nga về hoãn chấp hành hình phạt tù

Quy định về hoãn CHHP tù trong pháp luật Nga, Pháp và Nhật Bản đều hướng đến mục tiêu nhân đạo. Cả ba quốc gia đều cho phép hoãn việc thi hành án đối với người bị kết án trong những trường hợp đặc biệt nhằm bảo vệ quyền lợi của họ và gia đình. Việc hoãn thi hành án chỉ mang tính tạm thời, chịu sự giám sát chặt chẽ, và có thể bị hủy bỏ nếu người được hoãn vi phạm điều kiện hoặc phạm tội mới.

Pháp luật Nga có phạm vi áp dụng rộng nhất khi không chỉ giới hạn đối tượng được hoãn là người bị kết án mà còn quy định riêng về hoãn CHHP đối với người nghiện ma túy, cho phép họ tham gia điều trị thay vì phải thi hành án ngay lập tức. Thời gian hoãn chấp hành án có thể kéo dài đến khi con của người bị kết án đủ 14 tuổi hoặc tối đa 5 năm đối với trường hợp cai nghiện. Nếu trong thời gian này, người bị hoãn thực hiện tốt nghĩa vụ nuôi con hoặc hoàn thành chương trình điều trị, họ có thể được miễn phần còn lại của hình phạt. Ngược lại, nếu trốn tránh trách nhiệm hoặc vi phạm điều kiện, họ sẽ phải thi hành toàn bộ bản án như ban đầu.

Pháp luật Pháp có cơ chế linh hoạt hơn khi trao quyền quyết định về thời hạn hoãn CHHP cho thẩm phán thi hành án thay vì ấn định một khoảng thời gian cụ thể. Hoãn thi hành án chủ yếu áp dụng cho các trường hợp người bị kết án hoặc phạm nhân đang chấp hành án mắc bệnh lý nghiêm trọng khiến họ không thể tiếp tục bị giam giữ. Quy định này cho phép Tòa án thực hiện giám định y khoa định kỳ và có thể gia hạn hoặc chấm dứt quyết định hoãn tùy theo tình trạng sức khỏe thực tế của người bị kết án. Điều này giúp hệ thống pháp luật Pháp đảm bảo sự linh hoạt trong việc cân bằng giữa yêu cầu thi hành án và bảo vệ quyền lợi của người bị kết án.

Pháp luật Nhật Bản có quy định chặt chẽ nhất về hoãn CHHP tù khi đặt ra giới hạn rõ ràng về thời gian và điều kiện áp dụng. Không giống như Nga và Pháp, Nhật Bản không có quy định riêng biệt về hoãn CHHP tù mà áp dụng chung cơ chế “hoãn thi hành án” cho cả những người bị kết án tù và những người bị phạt tiền. Thời gian hoãn bị giới hạn từ 1 đến 5 năm và chỉ được áp dụng một lần duy nhất. Nếu trong khoảng thời gian này, người được hoãn không vi phạm pháp luật và không bị thu hồi quyết định, bản án sẽ mất hiệu lực, đồng nghĩa với việc họ không phải tiếp tục thi hành hình phạt. Cách tiếp cận này tạo ra áp lực buộc người được hoãn phải duy trì một lối sống tuân thủ pháp luật để có thể hoàn toàn tránh được việc thi hành án.

Nhìn chung, dù có những khác biệt trong cách thức triển khai, cả ba quốc gia đều thể hiện sự kết hợp giữa tính nghiêm minh của pháp luật và nguyên tắc nhân đạo trong thi hành án. Việt Nam có thể học hỏi từ các quốc gia này để mở rộng phạm vi áp dụng hoãn CHHP không chỉ đối với án tù mà còn với các loại hình phạt khác như phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ, tương tự như Nhật Bản. Đồng thời, cần quy định rõ ràng hơn về thời gian hoãn và cơ chế kiểm tra định kỳ,

lấy kinh nghiệm từ Pháp để tránh tình trạng kéo dài không có cơ sở. Ngoài ra, việc áp dụng các biện pháp hỗ trợ phục hồi cho người nghiện ma túy như mô hình của Nga cũng là một hướng đi đáng cân nhắc để tạo điều kiện giúp họ tái hòa nhập cộng đồng một cách hiệu quả.

3. Thực tiễn áp dụng pháp luật và một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật hình sự Việt Nam về hoãn chấp hành hình phạt tù

3.1. Thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự Việt Nam về hoãn chấp hành hình phạt tù

Hiện nay, theo khảo sát của tác giả thông qua một số nghiên cứu, cho thấy thực tiễn áp dụng quy định của pháp luật về hoãn chấp hành hình phạt tù vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, vướng mắc, cụ thể như sau:

Thứ nhất, thực tiễn áp dụng còn tồn tại một số trường hợp chưa đúng, chưa đảm bảo điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định về hoãn CHHP tù; quá trình áp dụng pháp luật hoãn CHHP tù, tòa án còn mắc phải một số sai sót.⁶ Tuy nhiên, tác giả nhận thấy những sai sót này hầu hết tồn tại trong thời gian trước khi có Nghị quyết 03/2024/NQ-HĐTP. Hiện nay, các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành Nghị quyết 03/2024/NQ-HĐTP, trong đó đã có hướng dẫn chi tiết áp dụng quy định của BLHS về hoãn CHHP tù. Do đó, tác giả cho rằng trong thời gian tới, những sai sót này có thể sẽ giảm xuống.

Thứ hai, các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 12/8/2021 về việc quy định quan hệ phối hợp trong việc thực hiện trình tự thủ tục hoãn, miễn chấp hành án phạt tù đã quy định khá chi tiết về thủ tục hoãn chấp hành án phạt tù. Tuy nhiên, trên thực tiễn vẫn còn xảy ra một số vướng mắc nhất định. Đối với những trường hợp được hoãn CHHP tù do bị “bệnh nặng” căn cứ vào “kết luận của bệnh viện cấp tỉnh trở lên” và xác định “có thai” của “bệnh viện từ cấp huyện trở lên” nhưng chưa có văn bản quy định rõ kết luận của bệnh viện được hiểu như thế nào: đó là nội dung kết luận của bác sĩ điều trị ghi trong bệnh án, kết quả siêu âm hay là một văn bản kết luận riêng của người có thẩm quyền trong bệnh viện? Thực tế, bệnh viện không ra văn bản kết luận riêng mà chỉ cung cấp bệnh án của bệnh nhân có thể hiện kết quả điều trị hoặc phiếu siêu âm thai nhi.⁷ Do đó, cũng cần quy định rõ cơ quan có thẩm quyền kết luận và nội dung cần kết luận đối với trường hợp “bệnh nặng” và “có thai” để làm căn cứ áp dụng quy định hoãn CHHP tù.

Thứ ba, về thời hạn hoãn CHHP tù, tác giả nhận thấy trong các trường hợp tương tự nhưng cơ quan có thẩm quyền đã ra quyết định hoãn CHHP tù với những thời hạn khác nhau và có những trường hợp chênh lệch rất nhiều.

Chẳng hạn, đối với trường hợp “lao động duy nhất trong gia đình”: Ngày 29/12/2017, TAND huyện N1 ra quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù đối với Dương Thị D với lý do NBKA là lao động duy nhất trong gia đình, thời hạn hoãn: 03 tháng. Ngày 30/6/2020, TAND huyện T1 ban hành Quyết định hoãn CHHP tù số 04/2020/QĐ-CA đối với Nguyễn Thị C, thời hạn hoãn 12 tháng

6 Đào Thị Đào, *Hoãn chấp hành hình phạt tù từ thực tiễn tỉnh Hải Dương*, Luận văn Thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội, 2021, tr. 43.

7 Ba Thị Thanh Huyền, “Quy định về hoãn chấp hành hình phạt tù”, *Trang TTĐT TAND tỉnh Lạng Sơn*, 2023, <https://langson.toaan.gov.vn/webcenter/portal/langson/chitiettin?dDocName=TAND313645>, truy cập ngày 29/2/2025.

với lý do người bị kết án là lao động duy nhất trong gia đình do phải nuôi 2 con nhỏ sinh năm 2010, 2017, mẹ già, nhà có 02 chị em nhưng em trai NBKA đang đi chấp hành án, NBKA không có chồng.⁸ Như vậy, trong hai trường hợp trên, thời hạn hoãn CHHP tù chênh lệch nhau 09 tháng.

Hoặc đối với trường hợp “phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng”, Quyết định số 02/2024/QĐ-CA ngày 29/3/2024 của TAND TP Dĩ An (Bình Dương) hoãn CHHP tù cho chị Phạm Thị Anh Th đến ngày 24/02/2025 tức là đến khi con chị Th đủ 36 tháng tuổi (con nhỏ sinh ngày 24/2/2022). Tuy nhiên Quyết định số 01/2024/QĐ-CA ngày 02/02/2024 của TAND TP Dĩ An (Bình Dương) hoãn CHHP tù cho chị Nguyễn Huỳnh Hoàng Thái Th có thời hạn là 01 (một) năm tính từ ngày ký quyết định chứ không đến lúc con chị đủ 36 tháng tuổi (con nhỏ sinh ngày 21/11/2023).

Như vậy, thời hạn hoãn CHHP tù trong các trường hợp trên là chưa thống nhất và cần có văn bản hướng dẫn thi hành.

Thứ tư, đối với các trường hợp được hoãn do bị bệnh nặng, nhưng chưa có quy định về việc kiểm tra sức khỏe của người được hoãn trong thời gian hoãn để xác định tình trạng sức khỏe họ đã hồi phục như thế nào, không có quy định cơ quan, tổ chức nào có trách nhiệm hoặc thẩm quyền yêu cầu người được hoãn đi kiểm tra sức khỏe và xác định họ đã hồi phục sức khỏe để tiếp tục đưa đi chấp hành án.⁹

Thứ năm, về căn cứ hủy quyết định hoãn CHHP tù, theo quy định tại khoản 2 Điều 67 BLHS năm 2015: “Trong thời gian được hoãn chấp hành hình phạt tù, nếu người được hoãn chấp hành hình phạt lại thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này”.

Như vậy, theo quy định của BLHS năm 2015, chỉ có một trường hợp “nếu người được hoãn CHHP lại thực hiện hành vi phạm tội mới” thì mới hủy quyết định hoãn CHHP tù và buộc họ phải CHHP tù. Tuy nhiên quy định này chưa tương thích với khoản 4 Điều 25 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 (ba trường hợp)¹⁰ và khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 12/8/2021 quy định quan hệ phối hợp trong việc thực hiện trình tự, thủ tục hoãn, miễn chấp hành án phạt tù (bốn trường hợp).¹¹

⁸ Đào Thị Đào, *tlđđ*, tr. 43.

⁹ Ba Thị Thanh Huyền, *tlđđ*.

¹⁰ Theo khoản 4 Điều 25 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 thì: “Trong thời gian được hoãn chấp hành án mà người được hoãn chấp hành án phạt tù lại thực hiện hành vi phạm tội mới, bỏ trốn hoặc vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quản đội được giao quản lý người được hoãn chấp hành án báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quản khu để đề nghị Chánh án Tòa án có thẩm quyền xem xét ra quyết định hủy quyết định hoãn chấp hành án phạt tù.”

¹¹ Theo khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 12/8/2021 quy định quan hệ phối hợp trong việc thực hiện trình tự, thủ tục hoãn, miễn chấp hành án phạt tù (viết tắt TTLT số 01), có hướng dẫn về các trường hợp Tòa án xem xét hủy quyết định hoãn chấp hành án phạt tù bao gồm:

- Người được hoãn chấp hành án phạt tù không cam kết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật hoặc thực hiện hành vi phạm tội mới, bỏ trốn hoặc vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
- Người được hoãn chấp hành án phạt tù có kết quả giám định xác định họ mắc bệnh tâm thần, bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi;
- Người được hoãn chấp hành án phạt tù có kết quả giám định xác định họ đã hồi phục sức khỏe và đã bị đưa đến nơi chấp hành án phạt tù;
- Người được hoãn chấp hành án phạt tù có đơn tự nguyện xin chấp hành án phạt tù.

Như vậy, có thể thấy, các căn cứ/trường hợp hủy quyết định hoãn CHHP tù là chưa thống nhất, cần phải có sửa đổi, bổ sung để thống nhất trong các văn bản nêu trên.

3.2. Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật hình sự Việt Nam

Qua nghiên cứu quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự Việt Nam về hoãn CHHP tù, nghiên cứu so sánh pháp luật một số quốc gia về quy định này, tác giả nhận thấy cần phải tiếp tục hoàn thiện pháp luật hình sự Việt Nam về hoãn CHHP tù.

3.2.1. Về đối tượng và điều kiện được hoãn chấp hành hình phạt tù

Thứ nhất, người bị kết án về loại hình phạt có thể được áp dụng hoãn CHHP của Nhật Bản, Liên bang Nga và Pháp khá rộng. Pháp luật Nhật Bản cho phép hoãn thi hành án với người bị phạt tiền, hoãn thi hành án phạt tù... Như vậy, pháp luật hình sự Việt Nam cần tiếp tục bổ sung những loại hình phạt mà người bị kết án có thể hoãn chấp hành như phạt tiền, phạt tù hoặc hình phạt tử hình... và quy định thống nhất giữa BLHS và Luật Thi hành án hình sự. Theo đó, hiện nay BLHS năm 2015 đã quy định trường hợp hoãn CHHP tù, chúng ta cần bổ sung trường hợp hoãn CHHP tiền và hoãn CHHP tử hình.

Thứ hai, các đối tượng cụ thể được áp dụng hoãn CHHP tù trong pháp luật Nhật Bản khá rộng. Nghiên cứu Điều 67 BLHS Việt Nam cho thấy, các đối tượng được hoãn CHHP tù còn hạn chế. Do đó, chúng ta cần nghiên cứu tiếp tục mở rộng những trường hợp được hoãn CHHP tù như sau: người từ 70 tuổi trở lên thường xuyên đau ốm, bệnh tật; ông bà hoặc cha mẹ của người đó từ 70 tuổi trở lên, ốm nặng hoặc tàn tật và không có người thân thích nào khác có thể chăm sóc; con, cháu của người đó là trẻ sơ sinh và không có người thân thích nào khác có thể chăm sóc; những lý do quan trọng khác. Đây là những trường hợp có thể xem xét nếu thấy chưa cần thiết bắt NBKA phải CHHP tù ngay thì có thể hoãn CHHP tù đối với họ.

Thứ ba, cần ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất về trường hợp hoãn CHHP tù đối với phụ nữ có thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi theo hướng tách việc hoãn CHHP tù ra hai giai đoạn: hoãn chấp hành án phạt tù đối với phụ nữ có thai và hoãn trong trường hợp phụ nữ nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Việc tách ra như vậy nhằm mục đích để thực hiện việc quản lý, theo dõi người bị kết án nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi của người bị kết án theo chính sách của Nhà nước, tránh tình trạng căn cứ cho hoãn không còn (người được hoãn sảy thai, con của họ chết) nhưng họ không báo cáo chính quyền địa phương nên Tòa cũng không có căn cứ để chấm dứt việc cho hoãn chấp hành án. Ở pháp luật các nước Liên bang Nga, Nhật Bản đều tách hai đối tượng này riêng, để có căn cứ pháp lý phù hợp.

Thứ tư, để có căn cứ pháp lý ban hành quyết định hoãn CHHP tù, pháp luật của Nhật Bản, Pháp, Liên bang Nga đều có điểm chung là yêu cầu xác nhận sức khỏe một cách rõ ràng của cơ quan y tế. Theo luật Việt Nam, Điều 67 BLHS năm 2015 không quy định mà được hướng dẫn tại Mục 7, Nghị quyết số 01/NQ-HĐTP năm 2007. Hiện nay, Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP không hướng dẫn về trường hợp này.

Do đó, tác giả đồng ý với quan điểm cho rằng căn cứ xác định tình trạng “bệnh nặng” đối với người được hoãn CHHP tù của bệnh viện từ cấp tỉnh trở lên và xác định “có thai” của bệnh viện từ cấp huyện trở lên phải bằng văn bản kết luận riêng; bệnh viện phải có trách nhiệm đưa ra kết luận khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Như vậy mới thể hiện tính có căn cứ, xác thực cũng như trách nhiệm của cơ quan y tế đối với kết luận của mình trước pháp luật chứ không phải của bác sĩ điều trị hoặc phiếu siêu âm thai nhi.¹²

3.2.2. Về thời hạn hoãn chấp hành hình phạt tù và thời hạn kiểm tra định kỳ

Thứ nhất, cần có sự thống nhất về thời hạn hoãn CHHP tù đối với từng đối tượng cụ thể, tránh trường hợp chênh lệch thời hạn quá nhiều giữa các trường hợp tương tự như tác giả đã phân tích. Chẳng hạn như đối với phụ nữ đang nuôi con nhỏ thì thời hạn hoãn CHHP tù tính đến khi con của họ đủ 36 tháng tuổi; đối với người lao động chính trong gia đình thì thời hạn hoãn thống nhất là 06 (sáu) tháng hoặc 01 (một) năm...

Thứ hai, cần có quy định về việc kiểm tra sức khỏe định kỳ đối với đối tượng người bị bệnh để tránh trường hợp trốn tránh thi hành án phạt tù. Về vấn đề này, pháp luật tố tụng hình sự Pháp cho phép áp dụng hoãn CHHP tù cả đối với tội nhẹ và tội nghiêm trọng, riêng với tội nghiêm trọng thì báo cáo 6 tháng được cập nhật lại một lần... Đây là những gợi ý cho việc hoàn thiện quy định “hoãn CHHP tù” của Việt Nam. Đối với trường hợp bị bệnh nặng thì cần có kết luận kiểm tra sức khỏe thường xuyên, 6 tháng hoặc 1 năm/ 1 lần để hạn chế tình trạng người bị kết án lợi dụng quy định này để trốn tránh việc CHHP tù.

Ngoài ra, quy định của BLHS và Luật Thi hành án hình sự cần quy định thống nhất về các căn cứ/trường hợp hủy quyết định hoãn CHHP tù, tránh trường hợp không tương thích giữa BLHS, Luật Thi hành án hình sự và TTLT 01 như tác giả đã phân tích ở trên.

Trên đây là một số gợi ý của tác giả khi nghiên cứu chế định “hoãn CHHP tù” trong pháp luật Nhật Bản, Pháp, Liên bang Nga và so sánh với pháp luật Việt Nam nhằm xây dựng và hoàn thiện chế định này. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Thị Đào, *Hoãn chấp hành hình phạt tù từ thực tiễn tỉnh Hải Dương*, Luận văn Thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội, 2021 [trans: Đào Thị Đào, *Postponement of Prison Sentences in Hai Duong Province: Practical Aspects*, Master's Thesis, Vietnam Academy of Social Sciences, 2021]
- [2] Голоднюк М.Н., Зубкова В.И., Крылова Н.Е., Кузнецова Н.Ф., Леонтьев Б.М., Серебренникова А.В., Ткачевский Ю.М., Якубов А.Е., Курс уголовного права, 2002 Том 2. Общая часть. Учение о наказании, Под ред. Н. Ф. Кузнецовой, И. М. Тяжковой, ИКД Зерцало-М Москва, 2002 [trans: Golodnyuk M.N., Zubkova V.I., Krylova N.E., Kuznetsov N.F., Leontiev B.M., Serebrennikova A.V., Tkachevsky Yu.M., Yakubov A.E., *Course of criminal law, 2002, Volume 2. General Part. The doctrine of punishment*, edited by N. F. Kuznetsova and I. M. Tyazhkova, IKD Zertsalo-M Moscow, 2002]
- [3] Ba Thị Thanh Huyền, “Quy định về hoãn chấp hành hình phạt tù”, *Trang TTĐT TAND tỉnh Lạng Sơn*, 2023, [trans: Ba Thị Thanh Huyen, “Regulations on the Postponement of Prison Sentences”, *Lang Son Provincial People's Court Website*, 2023]

12 Ba Thị Thanh Huyền, *tlđđ*.